TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 816/2023/QĐST-DS	*Thành phố Thủ Đức, ngày 28 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 03 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 980/2022/TLST–DS ngày 01 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đoàn Văn Đ, sinh năm: 1959

Hộ khẩu thường trú: phường H, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Hồng N, sinh năm: 1963

Địa chỉ: Nhà không số, đường Cầu Xây 2, tổ 7, khu phố 6, phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Hồng N có nghĩa vụ thanh toán cho ông Đoàn Văn Đ 231.250.000 đồng. Trong đó gốc là 150.000.000 đồng và tiền lãi trong hạn 2.500.000 đồng; lãi quán hạn từ ngày 08/3/2021 đến 08/12/2022: 21 tháng x 150.000.000 đồng x150%x20%/năm= 78.750.000 đồng. Thời hạn trả tiền là ngày 31/3/2023.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Hồng N không trả hoặc trả không đúng hạn thì ông Đoàn Văn Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự (Chi cục Thi hành án dân sự) có thẩm quyền buộc bà Nguyễn Thị Hồng N phải thanh toán một lần toàn bộ số tiền còn lại.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Hồng N tự nguyện nhận chịu 5,781,250 (năm triệu bảy trăm tám mươi mốt triệu hai trăm năm mươi đồng) tiền án phí sơ thẩm nhưng bà N thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- VKSND TP. Thủ Đức;
- TAND TP. HCM;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Đông